

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6.0 điểm)

- Câu 1.** Trên mặt trận quân sự chiến thắng nào của ta có tính chất mở màn cho việc đánh bại “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ ?
A. Ấp Bắc (Mĩ Tho). B. Đồng Xoài (Biên Hòa).
C. Bình Giã (Bà Rịa). D. Ba Gia (Quảng Ngãi).
- Câu 2.** Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước, mối quan hệ giữa cách mạng hai miền Nam – Bắc là
A. cách mạng hai miền phát triển độc lập, riêng lẻ
B. miền Nam bảo vệ miền Bắc chống chiến tranh phá hoại
C. miền Bắc giúp đỡ miền Nam.
D. hai miền có mối quan hệ mật thiết, tác động lẫn nhau.
- Câu 3.** Những lực lượng tiến hành chiến lược “Chiến tranh cục bộ” là.
A. Quân đội Sài Gòn, quân Mĩ. B. Quân Mĩ, quân Đồng minh, quân đội Sài Gòn.
C. Quân đội Mĩ và quân Đồng minh. D. Quân Mĩ.
- Câu 4.** Chiến thắng Vạn Tường (Quảng Ngãi) vào ngày 18-8-1968, chứng tỏ điều gì?
A. Lực lượng vũ trang miền Nam đã trưởng thành nhanh chóng,
B. Cách mạng miền Nam đã giành thắng lợi trong việc đánh bại “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ.
C. Quân viễn chinh Mĩ đã mất khả năng chiến đấu.
D. Lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam đủ sức đương đầu và đánh bại quân viễn chinh Mĩ.
- Câu 5.** Cách mạng miền Nam có vai trò như thế nào trong việc đánh đổ ách thống trị của đế quốc Mĩ và tay sai của chúng, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước?
A. Là tiền tuyến lớn, có vai trò cơ bản nhất.
B. Là tiền tuyến lớn, có vai trò quyết định trực tiếp.
C. Là tiền tuyến lớn, có vai trò quyết định nhất.
D. Là tiền tuyến lớn, có vai trò quan trọng nhất.
- Câu 6.** Nội dung nào sau đây nằm trong công thức của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ?
A. Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành quân đội Sài Gòn là chủ yếu, do cố vấn Mĩ chỉ huy + trang thiết bị hiện đại của Mĩ.
B. Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành bằng lực lượng quân đội Mĩ + quân Sài Gòn + trang thiết bị hiện đại của Mĩ.
C. Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành bằng lực lượng quân đội Mĩ + quân Đồng minh + trang thiết bị hiện đại của Mĩ.
D. Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành bằng quân Đồng minh là chủ yếu + quân Ngụy + vũ khí + trang thiết bị hiện đại của Mĩ.
- Câu 7.** Nhiệm vụ của cách mạng miền Nam sau 1954 là gì?
A. Cùng với miền Bắc tiến hành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.
B. Tiến lên xây dựng chủ nghĩa tư bản.
C. Tiến hành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
D. Tiến hành đấu tranh vũ trang để đánh bại chiến tranh xâm lược của Mĩ - Diệm.
- Câu 8.** Nội dung nào dưới đây **không** phải ý nghĩa của phong trào “Đồng Khởi” (1959-1960)?
A. Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ.
B. Buộc Mĩ phải rút quân về nước.
C. Cách mạng miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.
D. Làm lung lay tận gốc chính quyền Ngô Đình Diệm.
- Câu 9.** Đại hội lần III của Đảng được Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định vấn đề gì?
A. Đại hội thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất ở miền Bắc.
B. Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng dân tộc ở miền Nam.
C. Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà.
D. Đại hội xây dựng miền Bắc thành hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn ở miền Nam.
- Câu 10.** Phong trào Đồng Khởi diễn ra đầu tiên ở đâu?
A. Đồng khởi toàn miền Nam. B. Khởi nghĩa ở Trà Bồng (Quảng Ngãi).
C. Nổi dậy ở Bắc Ái (Ninh Thuận). D. Đồng khởi ở Bến Tre.
- Câu 11.** Yếu tố nào được xem là “xương sống” của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”?
A. Đô thị (hậu cứ). B. “Ấp chiến lược”. C. Quân đội Sài Gòn. D. Cố vấn Mĩ.
- Câu 12.** Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ ra đời trong hoàn cảnh nào?
A. Sau thất bại của chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”.
B. Sau khi Mỹ đảo chính lật đổ chính quyền Ngô Đình Diệm.
C. Sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh đơn phương”.
D. Sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.
- Câu 13.** Ngay sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương được kí kết, Mĩ có hành động nào sau đây ở miền Nam Việt Nam?
A. Tăng thêm quân đội viễn chinh. B. Dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm.

- C. Rút hết quân viễn chinh về nước. D. Đưa quân đồng minh vào tham chiến.
- Câu 14.** Văn kiện nào của Đảng đã chỉ ra đường lối đấu tranh cho nhân dân miền Nam trong những năm 1959 – 1960?
A. Nghị quyết Trung ương 21 của Đảng. B. Báo cáo chính trị.
C. Nghị quyết Trung ương 15 của Đảng. D. Báo cáo sửa đổi điều lệ Đảng.
- Câu 15.** Ý nghĩa nào sau đây **không phải** của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968?
A. Buộc Mỹ phải chấp nhận đàm phán với ta ở Paris, “xuống thang” chiến tranh ở hai miền Nam - Bắc
B. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm, và chuyển sang chiến lược “chiến tranh đặc biệt”
C. Buộc Mỹ phải tuyên bố “Phi Mĩ hóa” chiến tranh xâm lược (thừa nhận thất bại của Chiến tranh cục bộ).
D. Làm lung lay ý chí xâm lược của Mỹ, mở ra bước ngoặt cuộc kháng chiến chống Mỹ
- Câu 16.** Chiến thuật được sử dụng trong “Chiến tranh đặc biệt” là gì?
A. “Trực thăng vận”, “thiết xa vận”. B. “Bình định” toàn bộ miền Nam.
C. Càn quét tiêu diệt lực lượng cách mạng. D. Gom dân, lập “ấp chiến lược”.
- Câu 17.** Chiến thắng Vạn Tường được xem là sự kiện mở đầu cao trào
A. “Tìm Mĩ mà đánh – lùng ngụy mà diệt”. B. “Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công”.
C. chấp nhận đàm phán ở Paris D. tuyên bố “phi Mĩ hóa” chiến tranh xâm lược
- Câu 18.** Điểm nào trong các điểm sau đây là điểm **khác nhau** giữa “Chiến tranh cục bộ” và “Chiến tranh đặc biệt”?
A. Sử dụng cố vấn Mĩ, vũ khí và phương tiện chiến tranh của Mĩ.
B. Sử dụng quân đội Sài Gòn là chủ yếu để tiến hành chiến tranh.
C. Là loại hình chiến tranh thực dân mới nhằm chống lại cách mạng miền Nam.
D. Sử dụng lực lượng quân viễn chinh Mĩ, quân chư hầu và tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc.
- Câu 19.** Đường lối thể hiện sự sáng tạo, độc đáo của Đảng trong thời kì chống Mĩ cứu nước là gì?
A. Tiến hành đồng thời cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.
B. Vừa khôi phục kinh tế, vừa tiến hành cải cách ruộng đất ở miền Bắc
C. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.
D. Tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.
- Câu 20.** Biểu hiện nào chứng tỏ thắng lợi trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân 1968 của quân dân Việt Nam buộc Mĩ phải “trút bỏ gánh nặng chiến tranh lên vai quân đội Sài Gòn”?
A. chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán ở Paris.
B. cuộc tiến công chiến lược 1972.
C. rút dần quân Mĩ và quân đồng Minh về nước.
D. ngừng viện trợ về kinh tế cho quân đội Sài Gòn.
- Câu 21.** Về quy mô, chiến lược “chiến tranh cục bộ” (1965-1968) có điểm gì khác so với chiến lược “chiến tranh đặc biệt” (1961-1965)?
A. diễn ra chủ yếu ở miền Nam.
B. phạm vi mở rộng ra toàn Đông Dương.
C. phạm vi rộng lớn hơn, cả hai miền Nam-Bắc Việt Nam.
D. phạm vi mở rộng sang cả Lào và Campuchia.
- Câu 22.** Điểm **giống nhau** giữa chiến lược “chiến tranh đặc biệt” và “chiến tranh cục bộ” là
A. sử dụng quân đội Sài Gòn là chủ yếu
B. sử dụng quân đội Mĩ là chủ yếu
C. nhằm biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới
D. thực hiện hành quân “tìm diệt và bình định”
- Câu 23.** Ý nghĩa **giống nhau** cơ bản giữa chiến thắng trận Ấp Bắc 1963 và chiến thắng Vạn Tường 1965.
A. đều thể hiện sức mạnh vũ khí của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa giúp đỡ cho cách mạng Việt Nam.
B. đều chứng tỏ tinh thần kiên cường bất khuất của nhân dân miền Nam Việt Nam chống Mĩ cứu nước.
C. hai chiến thắng trên đều chống một loại hình chiến tranh của Mĩ
D. đều chứng minh khả năng quân dân miền Nam có thể đánh bại chiến lược chiến tranh mới của Mĩ.
- Câu 24.** Điểm **khác nhau** cơ bản giữa chính sách thực dân mới của Mĩ so với chính sách thực dân cũ của Pháp ở Việt Nam là
A. đưa phương tiện chiến tranh vào Việt Nam.
B. dùng chiến thắng quân sự buộc ta kí hiệp định.
C. đưa quân đội vào Việt Nam.
D. thống trị thông qua chính quyền tay sai.

II. PHẦN TỰ LUẬN (4.0 điểm)

Câu 1: Trình bày về nhiệm vụ và vai trò của cách mạng miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954 – 1975). **(1 điểm)**

Câu 2: Nêu ý nghĩa của phong trào Đồng Khởi (1959 -1960)?. **(1 điểm)**

Câu 3: Trình bày công thức chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.**(1 điểm)**

Câu 4: Nêu ý nghĩa của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968?. **(1 điểm)** .

-----Hết -----

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6.0 điểm)

Câu 1. Nội dung nào dưới đây **không** phải ý nghĩa của phong trào “Đồng Khởi” (1959-1960)?

- A. Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ.
- B. Buộc Mỹ phải rút quân về nước.
- C. Làm lung lay tận gốc chính quyền Ngô Đình Diệm.
- D. Cách mạng miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

Câu 2. Chiến thuật được sử dụng trong “Chiến tranh đặc biệt” là gì?

- A. Gom dân, lập “ấp chiến lược”.
- B. Càn quét tiêu diệt lực lượng cách mạng.
- C. “Trục thẳng vận”, “thiết xa vận”.
- D. “Bình định” toàn bộ miền Nam.

Câu 3. Đại hội lần III của Đảng được Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định vấn đề gì?

- A. Đại hội thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất ở miền Bắc.
- B. Đại hội xây dựng miền Bắc thành hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn ở miền Nam.
- C. Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng dân tộc ở miền Nam.
- D. Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà.

Câu 4. Phong trào Đồng Khởi diễn ra đầu tiên ở đâu?

- A. Khởi nghĩa ở Trà Bồng (Quảng Ngãi).
- B. Đồng khởi ở Bến Tre.
- C. Đồng khởi toàn miền Nam.
- D. Nổi dậy ở Bắc Ái (Ninh Thuận).

Câu 5. Những lực lượng tiến hành chiến lược “Chiến tranh cục bộ” là.

- A. Quân Mỹ.
- B. Quân Mỹ, quân Đồng minh, quân đội Sài Gòn.
- C. Quân đội Mỹ và quân Đồng minh.
- D. Quân đội Sài Gòn, quân Mỹ.

Câu 6. Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ ra đời trong hoàn cảnh nào?

- A. Sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.
- B. Sau khi Mỹ đảo chính lật đổ chính quyền Ngô Đình Diệm.
- C. Sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh đơn phương”.
- D. Sau thất bại của chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”.

Câu 7. Ngay sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương được kí kết, Mỹ có hành động nào sau đây ở miền Nam Việt Nam?

- A. Dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm.
- B. Tăng thêm quân đội viễn chinh.
- C. Rút hết quân viễn chinh về nước.
- D. Đưa quân đồng minh vào tham chiến.

Câu 8. Nhiệm vụ của cách mạng miền Nam sau 1954 là gì?

- A. Cùng với miền Bắc tiến hành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- B. Tiến hành đấu tranh vũ trang để đánh bại chiến tranh xâm lược của Mỹ - Diệm.
- C. Tiến lên xây dựng chủ nghĩa tư bản.
- D. Tiến hành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Câu 9. Ý nghĩa nào sau đây **không phải** của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968?

- A. Làm lung lay ý chí xâm lược của Mỹ, mở ra bước ngoặt cuộc kháng chiến chống Mỹ
- B. Buộc Mỹ phải chấp nhận đàm phán với ta ở Pari, “xuống thang” chiến tranh ở hai miền Nam - Bắc
- C. Buộc Mỹ phải tuyên bố “Phi Mỹ hóa” chiến tranh xâm lược (thừa nhận thất bại của Chiến tranh cục bộ).
- D. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm, và chuyển sang chiến lược “chiến tranh đặc biệt”

Câu 10. Cách mạng miền Nam có vai trò như thế nào trong việc đánh đổ ách thống trị của đế quốc Mỹ và tay sai của chúng, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước?

- A. Là tiền tuyến lớn, có vai trò quan trọng nhất.
- B. Là tiền tuyến lớn, có vai trò quyết định trực tiếp.
- C. Là tiền tuyến lớn, có vai trò cơ bản nhất.
- D. Là tiền tuyến lớn, có vai trò quyết định nhất.

Câu 11. Nội dung nào sau đây nằm trong công thức của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ?

- A. Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành bằng lực lượng quân đội Mỹ + quân Sài Gòn+ trang thiết bị hiện đại của Mỹ.
- B. Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành bằng quân Đồng minh là chủ yếu + quân Ngụy + vũ khí + trang thiết bị hiện đại của Mỹ.
- C. Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành quân đội Sài Gòn là chủ yếu, do cố vấn Mỹ chỉ huy + trang thiết bị hiện đại của Mỹ.
- D. Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành bằng lực lượng quân đội Mỹ + quân Đồng minh + trang thiết bị hiện đại của Mỹ.

Câu 12. Yếu tố nào được xem là “xương sống” của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”?

- A. Đô thị (hậu cứ).
- B. Cố vấn Mỹ.
- C. “Áp chiến lược”.
- D. Quân đội Sài Gòn.

Câu 13. Văn kiện nào của Đảng đã chỉ ra đường lối đấu tranh cho nhân dân miền Nam trong những năm 1959 – 1960?

- A. Báo cáo sửa đổi điều lệ Đảng.
- B. Nghị quyết Trung ương 15 của Đảng.
- C. Báo cáo chính trị.
- D. Nghị quyết Trung ương 21 của Đảng.

Câu 14. Trên mặt trận quân sự chiến thắng nào của ta có tính chất mở màn cho việc đánh bại “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ?

- A. Ấp Bắc (Mĩ Tho).
C. Bình Giã (Bà Rịa).

- B. Đồng Xoài (Biên Hoà).
D. Ba Gia (Quảng Ngãi).

Câu 15. Chiến thắng Vạn Tường (Quảng Ngãi) vào ngày 18-8-1968, chứng tỏ điều gì?

- A. Lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam đủ sức đương đầu và đánh bại quân viễn chinh Mĩ.
B. Quân viễn chinh Mĩ đã mất khả năng chiến đấu.
C. Lực lượng vũ trang miền Nam đã trưởng thành nhanh chóng,
D. Cách mạng miền Nam đã giành thắng lợi trong việc đánh bại "Chiến tranh cục bộ" của Mĩ.

Câu 16. Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước, mối quan hệ giữa cách mạng hai miền Nam – Bắc là

- A. hai miền có mối quan hệ mật thiết, tác động lẫn nhau.
B. miền Nam bảo vệ miền Bắc chống chiến tranh phá hoại
C. miền Bắc giúp đỡ miền Nam.
D. cách mạng hai miền phát triển độc lập, riêng lẻ

Câu 17. Chiến thắng Vạn Tường được xem là sự kiện mở đầu cao trào

- A. "Tìm Mĩ mà đánh – lùng ngụy mà diệt".
C. chấp nhận đàm phán ở Pari

- B. tuyên bố "phi Mĩ hóa" chiến tranh xâm lược
D. "Thì đua Ấp Bắc, giết giặc lập công".

Câu 18. Ý nghĩa **giống nhau** cơ bản giữa chiến thắng trận Ấp Bắc 1963 và chiến thắng Vạn Tường 1965.

- A. đều chứng tỏ tinh thần kiên cường bất khuất của nhân dân miền Nam Việt Nam chống Mĩ cứu nước.
B. đều thể hiện sức mạnh vũ khí của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa giúp đỡ cho cách mạng Việt Nam.
C. hai chiến thắng trên đều chống một loại hình chiến tranh của Mĩ
D. đều chứng minh khả năng quân dân miền Nam có thể đánh bại chiến lược chiến tranh mới của Mĩ.

Câu 19. Điểm **giống nhau** giữa chiến lược "chiến tranh đặc biệt" và "chiến tranh cục bộ" là

- A. thực hiện hành quân "tìm diệt và bình định"
B. nhằm biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới
C. sử dụng quân đội Mĩ là chủ yếu
D. sử dụng quân đội Sài Gòn là chủ yếu

Câu 20. Đường lối thể hiện sự sáng tạo, độc đáo của Đảng trong thời kì chống Mĩ cứu nước là gì?

- A. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.
B. Vừa khôi phục kinh tế, vừa tiến hành cải cách ruộng đất ở miền Bắc
C. Tiến hành đồng thời cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.
D. Tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

Câu 21. Về quy mô, chiến lược "chiến tranh cục bộ" (1965-1968) có điểm gì khác so với chiến lược "chiến tranh đặc biệt" (1961-1965)

- A. diễn ra chủ yếu ở miền Nam.
B. phạm vi rộng lớn hơn, cả hai miền Nam-Bắc Việt Nam.
C. phạm vi mở rộng ra toàn Đông Dương.
D. phạm vi mở rộng sang cả Lào và Campuchia.

Câu 22. Điểm nào trong các điểm sau đây là điểm **khác nhau** giữa "Chiến tranh cục bộ" và "Chiến tranh đặc biệt"?

- A. Là loại hình chiến tranh thực dân mới nhằm chống lại cách mạng miền Nam.
B. Sử dụng cố vấn Mĩ, vũ khí và phương tiện chiến tranh của Mĩ.
C. Sử dụng lực lượng quân viễn chinh Mĩ, quân chư hầu và tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc.
D. Sử dụng quân đội Sài Gòn là chủ yếu để tiến hành chiến tranh.

Câu 23. Điểm **khác nhau** cơ bản giữa chính sách thực dân mới của Mĩ so với chính sách thực dân cũ của Pháp ở Việt Nam là

- A. dùng chiến thắng quân sự buộc ta kí hiệp định.
B. đưa phương tiện chiến tranh vào Việt Nam.
C. thống trị thông qua chính quyền tay sai.
D. đưa quân đội vào Việt Nam.

Câu 24. Biểu hiện nào chứng tỏ thắng lợi trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân 1968 của quân dân Việt Nam buộc Mĩ phải "trút bỏ gánh nặng chiến tranh lên vai quân đội Sài Gòn"

- A. cuộc tiến công chiến lược 1972.
B. rút dần quân Mĩ và quân đồng Minh về nước.
C. ngừng viện trợ về kinh tế cho quân đội Sài Gòn.
D. chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán ở Pari.

II. PHẦN TỰ LUẬN (4.0 điểm)

Câu 1: Trình bày về nhiệm vụ và vai trò của cách mạng miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954 – 1975). **(1 điểm)**

Câu 2: Nêu ý nghĩa của phong trào Đồng Khởi (1959 -1960)? **(1 điểm)**

Câu 3: Trình bày công thức chiến lược "Chiến tranh đặc biệt". **(1 điểm)**

Câu 4: Nêu ý nghĩa của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968?. **(1 điểm)**

-----Hết -----

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6.0 điểm)

- Câu 1.** Chiến lược "Chiến tranh cục bộ" của Mỹ ra đời trong hoàn cảnh nào?
A. Sau thất bại của chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh".
B. Sau thất bại của chiến lược "Chiến tranh đơn phương".
C. Sau thất bại của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt".
D. Sau khi Mỹ đảo chính lật đổ chính quyền Ngô Đình Diệm.
- Câu 2.** Ngay sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương được kí kết, Mỹ có hành động nào sau đây ở miền Nam Việt Nam?
A. Dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm.
B. Tăng thêm quân đội viễn chinh.
C. Đưa quân đồng minh vào tham chiến.
D. Rút hết quân viễn chinh về nước.
- Câu 3.** Trên mặt trận quân sự chiến thắng nào của ta có tính chất mở màn cho việc đánh bại "Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ?
A. Ấp Bắc (Mĩ Tho).
B. Bình Giã (Bà Rịa).
C. Ba Gia (Quảng Ngãi).
D. Đồng Xoài (Biên Hòa).
- Câu 4.** Nội dung nào dưới đây **không** phải ý nghĩa của phong trào "Đồng Khởi" (1959-1960)?
A. Cách mạng miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.
B. Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ.
C. Buộc Mỹ phải rút quân về nước.
D. Làm lung lay tận gốc chính quyền Ngô Đình Diệm.
- Câu 5.** Chiến thắng Vạn Tường (Quảng Ngãi) vào ngày 18-8-1968, chứng tỏ điều gì?
A. Lực lượng vũ trang miền Nam đã trưởng thành nhanh chóng.
B. Quân viễn chinh Mỹ đã mất khả năng chiến đấu.
C. Cách mạng miền Nam đã giành thắng lợi trong việc đánh bại "Chiến tranh cục bộ" của Mỹ.
D. Lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam đủ sức đương đầu và đánh bại quân viễn chinh Mỹ.
- Câu 6.** Yếu tố nào được xem là "xương sống" của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt"?
A. "Ấp chiến lược".
B. Cố vấn Mỹ.
C. Quân đội Sài Gòn.
D. Đô thị (hậu cứ).
- Câu 7.** Phong trào Đồng Khởi diễn ra đầu tiên ở đâu?
A. Đồng khởi toàn miền Nam.
B. Khởi nghĩa ở Trà Bồng (Quảng Ngãi).
C. Đồng khởi ở Bến Tre.
D. Nổi dậy ở Bắc Ái (Ninh Thuận).
- Câu 8.** Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, mối quan hệ giữa cách mạng hai miền Nam – Bắc là
A. miền Nam bảo vệ miền Bắc chống chiến tranh phá hoại
B. miền Bắc giúp đỡ miền Nam.
C. cách mạng hai miền phát triển độc lập, riêng lẻ
D. hai miền có mối quan hệ mật thiết, tác động lẫn nhau.
- Câu 9.** Nhiệm vụ của cách mạng miền Nam sau 1954 là gì?
A. Tiến hành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
B. Cùng với miền Bắc tiến hành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.
C. Tiến lên xây dựng chủ nghĩa tư bản.
D. Tiến hành đấu tranh vũ trang để đánh bại chiến tranh xâm lược của Mỹ - Diệm.
- Câu 10.** Nội dung nào sau đây nằm trong công thức của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ?
A. Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành bằng lực lượng quân đội Mỹ + quân Sài Gòn + trang thiết bị hiện đại của Mỹ.
B. Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành bằng quân Đồng minh là chủ yếu + quân Ngụy + vũ khí + trang thiết bị hiện đại của Mỹ.
C. Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành quân đội Sài Gòn là chủ yếu, do cố vấn Mỹ chỉ huy + trang thiết bị hiện đại của Mỹ.
D. Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành bằng lực lượng quân đội Mỹ + quân Đồng minh + trang thiết bị hiện đại của Mỹ.
- Câu 11.** Cách mạng miền Nam có vai trò như thế nào trong việc đánh đổ ách thống trị của đế quốc Mỹ và tay sai của chúng, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước?
A. Là tiền tuyến lớn, có vai trò quan trọng nhất.
B. Là tiền tuyến lớn, có vai trò quyết định nhất.
C. Là tiền tuyến lớn, có vai trò quyết định trực tiếp.
D. Là tiền tuyến lớn, có vai trò cơ bản nhất.
- Câu 12.** Những lực lượng tiến hành chiến lược "Chiến tranh cục bộ" là.
A. Quân Mỹ.
B. Quân đội Sài Gòn, quân Mỹ.
C. Quân Mỹ, quân Đồng minh, quân đội Sài Gòn.
D. Quân đội Mỹ và quân Đồng minh.
- Câu 13.** Văn kiện nào của Đảng đã chỉ ra đường lối đấu tranh cho nhân dân miền Nam trong những năm 1959 – 1960?
A. Nghị quyết Trung ương 21 của Đảng.
B. Nghị quyết Trung ương 15 của Đảng.
C. Báo cáo chính trị.
D. Báo cáo sửa đổi điều lệ Đảng.
- Câu 14.** Chiến thắng Vạn Tường được xem là sự kiện mở đầu cao trào
A. "Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công".
B. tuyên bố "phi Mỹ hóa" chiến tranh xâm lược

- C. "Tìm Mĩ mà đánh – lùng nguy mà diệt". D. chấp nhận đàm phán ở Pari
- Câu 15.** Ý nghĩa nào sau đây **không phải** của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968?
- A. Làm lung lay ý chí xâm lược của Mỹ, mở ra bước ngoặt cuộc kháng chiến chống Mĩ
B. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm, và chuyển sang chiến lược "chiến tranh đặc biệt"
C. Buộc Mỹ phải chấp nhận đàm phán với ta ở Pari, "xuống thang" chiến tranh ở hai miền Nam - Bắc
D. Buộc Mỹ phải tuyên bố "Phi Mĩ hóa" chiến tranh xâm lược (thừa nhận thất bại của Chiến tranh cục bộ).
- Câu 16.** Đại hội lần III của Đảng được Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định vấn đề gì?
- A. Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà.
B. Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng dân tộc ở miền Nam.
C. Đại hội xây dựng miền Bắc thành hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn ở miền Nam.
D. Đại hội thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất ở miền Bắc.
- Câu 17.** Chiến thuật được sử dụng trong "Chiến tranh đặc biệt" là gì?
- A. "Bình định" toàn bộ miền Nam. B. "Trục thẳng vận", "thiết xa vận".
C. Gom dân, lập "ấp chiến lược". D. Càn quét tiêu diệt lực lượng cách mạng.
- Câu 18.** Ý nghĩa **giống nhau** cơ bản giữa chiến thắng trận Ấp Bắc 1963 và chiến thắng Vạn Tường 1965.
- A. hai chiến thắng trên đều chống một loại hình chiến tranh của Mĩ
B. đều chứng tỏ tinh thần kiên cường bất khuất của nhân dân miền Nam Việt Nam chống Mĩ cứu nước.
C. đều thể hiện sức mạnh vũ khí của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa giúp đỡ cho cách mạng Việt Nam.
D. đều chứng minh khả năng quân dân miền Nam có thể đánh bại chiến lược chiến tranh mới của Mĩ.
- Câu 19.** Đường lối thể hiện sự sáng tạo, độc đáo của Đảng trong thời kì chống Mĩ cứu nước là gì?
- A. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.
B. Tiến hành đồng thời cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.
C. Vừa khôi phục kinh tế, vừa tiến hành cải cách ruộng đất ở miền Bắc
D. Tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.
- Câu 20.** Điểm nào trong các điểm sau đây là điểm **khác nhau** giữa "Chiến tranh cục bộ" và "Chiến tranh đặc biệt"?
- A. Sử dụng quân đội Sài Gòn là chủ yếu để tiến hành chiến tranh.
B. Sử dụng lực lượng quân viễn chinh Mĩ, quân chư hầu và tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc.
C. Sử dụng cố vấn Mĩ, vũ khí và phương tiện chiến tranh của Mĩ.
D. Là loại hình chiến tranh thực dân mới nhằm chống lại cách mạng miền Nam.
- Câu 21.** Điểm **khác nhau** cơ bản giữa chính sách thực dân mới của Mĩ so với chính sách thực dân cũ của Pháp ở Việt Nam là
- A. dùng chiến thắng quân sự buộc ta kí hiệp định.
B. thông trị thông qua chính quyền tay sai.
C. đưa quân đội vào Việt Nam.
D. đưa phương tiện chiến tranh vào Việt Nam.
- Câu 22.** Điểm **giống nhau** giữa chiến lược "chiến tranh đặc biệt" và "chiến tranh cục bộ" là
- A. sử dụng quân đội Mĩ là chủ yếu
B. sử dụng quân đội Sài Gòn là chủ yếu
C. thực hiện hành quân "tìm diệt và bình định"
D. nhằm biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới
- Câu 23.** Biểu hiện nào chứng tỏ thắng lợi trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân 1968 của quân dân Việt Nam buộc Mĩ phải "trút bỏ gánh nặng chiến tranh lên vai quân đội Sài Gòn"
- A. cuộc tiến công chiến lược 1972.
B. rút dần quân Mĩ và quân đồng Minh về nước.
C. ngừng viện trợ về kinh tế cho quân đội Sài Gòn.
D. chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán ở Pari.
- Câu 24.** Về quy mô, chiến lược "chiến tranh cục bộ" (1965-1968) có điểm gì khác so với chiến lược "chiến tranh đặc biệt" (1961-1965)
- A. phạm vi rộng lớn hơn, cả hai miền Nam-Bắc Việt Nam.
B. phạm vi mở rộng sang cả Lào và Campuchia.
C. phạm vi mở rộng ra toàn Đông Dương.
D. diễn ra chủ yếu ở miền Nam.

II. PHẦN TỰ LUẬN (4.0 điểm)

Câu 1: Trình bày về nhiệm vụ và vai trò của cách mạng miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954 – 1975). **(1 điểm)**

Câu 2: Nêu ý nghĩa của phong trào Đồng Khởi (1959 -1960)?. **(1 điểm)**

Câu 3: Trình bày công thức chiến lược "Chiến tranh đặc biệt".**(1 điểm)**

Câu 4: Nêu ý nghĩa của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968?. **(1 điểm)** .

-----Hết -----

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6.0 điểm)

- Câu 1.** Nội dung nào sau đây nằm trong công thức của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ?
- A. Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành bằng lực lượng quân đội Mỹ + quân Sài Gòn+ trang thiết bị hiện đại của Mỹ.
 - B. Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành bằng lực lượng quân đội Mỹ + quân Đồng minh + trang thiết bị hiện đại của Mỹ.
 - C. Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành quân đội Sài Gòn là chủ yếu, do cố vấn Mỹ chỉ huy + trang thiết bị hiện đại của Mỹ.
 - D. Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, tiến hành bằng quân Đồng minh là chủ yếu + quân Ngụy + vũ khí + trang thiết bị hiện đại của Mỹ.
- Câu 2.** Chiến thắng Vạn Tường được xem là sự kiện mở đầu cao trào
- A. “Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công”.
 - B. chấp nhận đàm phán ở Pari
 - C. tuyên bố “phi Mỹ hóa” chiến tranh xâm lược
 - D. “Tìm Mỹ mà đánh – lùng ngụy mà diệt”.
- Câu 3.** Nội dung nào dưới đây **không** phải ý nghĩa của phong trào “Đồng Khởi” (1959-1960)?
- A. Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ.
 - B. Cách mạng miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.
 - C. Buộc Mỹ phải rút quân về nước.
 - D. Làm lung lay tận gốc chính quyền Ngô Đình Diệm.
- Câu 4.** Chiến thuật được sử dụng trong “Chiến tranh đặc biệt” là gì?
- A. “Trục thẳng vận”, “thiết xa vận”.
 - B. Càn quét tiêu diệt lực lượng cách mạng.
 - C. “Bình định” toàn bộ miền Nam.
 - D. Gom dân, lập “ấp chiến lược”.
- Câu 5.** Nhiệm vụ của cách mạng miền Nam sau 1954 là gì?
- A. Cùng với miền Bắc tiến hành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.
 - B. Tiến hành đấu tranh vũ trang để đánh bại chiến tranh xâm lược của Mỹ - Diệm.
 - C. Tiến lên xây dựng chủ nghĩa tư bản.
 - D. Tiến hành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- Câu 6.** Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ ra đời trong hoàn cảnh nào?
- A. Sau khi Mỹ đảo chính lật đổ chính quyền Ngô Đình Diệm.
 - B. Sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.
 - C. Sau thất bại của chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”.
 - D. Sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh đơn phương”.
- Câu 7.** Chiến thắng Vạn Tường (Quảng Ngãi) vào ngày 18-8-1968, chứng tỏ điều gì?
- A. Lực lượng vũ trang miền Nam đã trưởng thành nhanh chóng,
 - B. Quân viễn chinh Mỹ đã mất khả năng chiến đấu.
 - C. Lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam đủ sức đương đầu và đánh bại quân viễn chinh Mỹ.
 - D. Cách mạng miền Nam đã giành thắng lợi trong việc đánh bại “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ.
- Câu 8.** Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, mối quan hệ giữa cách mạng hai miền Nam – Bắc là
- A. hai miền có mối quan hệ mật thiết, tác động lẫn nhau.
 - B. miền Bắc giúp đỡ miền Nam.
 - C. cách mạng hai miền phát triển độc lập, riêng lẻ
 - D. miền Nam bảo vệ miền Bắc chống chiến tranh phá hoại
- Câu 9.** Ý nghĩa nào sau đây **không phải** của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968?
- A. Buộc Mỹ phải chấp nhận đàm phán với ta ở Pari, “xuống thang” chiến tranh ở hai miền Nam - Bắc
 - B. Làm lung lay ý chí xâm lược của Mỹ, mở ra bước ngoặt cuộc kháng chiến chống Mỹ
 - C. Buộc Mỹ phải tuyên bố “Phi Mỹ hóa” chiến tranh xâm lược (thừa nhận thất bại của Chiến tranh cục bộ).
 - D. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm, và chuyển sang chiến lược “chiến tranh đặc biệt”
- Câu 10.** Đại hội lần III của Đảng được Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định vấn đề gì?
- A. Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà.
 - B. Đại hội thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất ở miền Bắc.
 - C. Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng dân tộc ở miền Nam.
 - D. Đại hội xây dựng miền Bắc thành hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn ở miền Nam.
- Câu 11.** Phong trào Đồng Khởi diễn ra đầu tiên ở đâu?
- A. Nổi dậy ở Bắc Ái (Ninh Thuận).
 - B. Đồng khởi toàn miền Nam.
 - C. Đồng khởi ở Bến Tre.
 - D. Khởi nghĩa ở Trà Bồng (Quảng Ngãi).
- Câu 12.** Trên mặt trận quân sự chiến thắng nào của ta có tính chất mở màn cho việc đánh bại “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ ?
- A. Bình Giã (Bà Rịa).
 - B. Đồng Xoài (Biên Hòa).
 - C. Ấp Bắc (Mĩ Tho).
 - D. Ba Gia (Quảng Ngãi).
- Câu 13.** Văn kiện nào của Đảng đã chỉ ra đường lối đấu tranh cho nhân dân miền Nam trong những năm 1959 – 1960?
- A. Báo cáo chính trị.
 - B. Nghị quyết Trung ương 15 của Đảng.

- C. Báo cáo sửa đổi điều lệ Đảng.
- Câu 14.** Ngay sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương được kí kết, Mĩ có hành động nào sau đây ở miền Nam Việt Nam?
- A. Tăng thêm quân đội viễn chinh.
B. Đưa quân đồng minh vào tham chiến.
C. Rút hết quân viễn chinh về nước.
D. Dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm.
- Câu 15.** Những lực lượng tiến hành chiến lược “Chiến tranh cục bộ” là.
- A. Quân đội Mĩ và quân Đồng minh.
B. Quân Mĩ, quân Đồng minh, quân đội Sài Gòn.
C. Quân Mĩ.
D. Quân đội Sài Gòn, quân Mĩ.
- Câu 16.** Cách mạng miền Nam có vai trò như thế nào trong việc đánh đổ ách thống trị của đế quốc Mĩ và tay sai của chúng, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước?
- A. Là tiền tuyến lớn, có vai trò quyết định nhất.
B. Là tiền tuyến lớn, có vai trò cơ bản nhất.
C. Là tiền tuyến lớn, có vai trò quan trọng nhất.
D. Là tiền tuyến lớn, có vai trò quyết định trực tiếp.
- Câu 17.** Yếu tố nào được xem là “xương sống” của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”?
- A. Cổ vấn Mĩ.
B. “Áp chiến lược”.
C. Quân đội Sài Gòn.
D. Đô thị (hậu cứ).
- Câu 18.** Điểm **giống nhau** giữa chiến lược “chiến tranh đặc biệt” và “chiến tranh cục bộ” là
- A. thực hiện hành quân “tìm diệt và bình định”
B. sử dụng quân đội Sài Gòn là chủ yếu
C. nhằm biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới
D. sử dụng quân đội Mĩ là chủ yếu
- Câu 19.** Biểu hiện nào chứng tỏ thắng lợi trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân 1968 của quân dân Việt Nam buộc Mĩ phải “trút bỏ gánh nặng chiến tranh lên vai quân đội Sài Gòn”
- A. cuộc tiến công chiến lược 1972.
B. rút dần quân Mĩ và quân đồng Minh về nước.
C. ngừng viện trợ về kinh tế cho quân đội Sài Gòn.
D. chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán ở Pari.
- Câu 20.** Điểm nào trong các điểm sau đây là điểm **khác nhau** giữa “Chiến tranh cục bộ” và “Chiến tranh đặc biệt”?
- A. Là loại hình chiến tranh thực dân mới nhằm chống lại cách mạng miền Nam.
B. Sử dụng lực lượng quân viễn chinh Mĩ, quân chư hầu và tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc.
C. Sử dụng cổ vấn Mĩ, vũ khí và phương tiện chiến tranh của Mĩ.
D. Sử dụng quân đội Sài Gòn là chủ yếu để tiến hành chiến tranh.
- Câu 21.** Ý nghĩa **giống nhau** cơ bản giữa chiến thắng trận Ấp Bắc 1963 và chiến thắng Vạn Tường 1965.
- A. đều thể hiện sức mạnh vũ khí của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa giúp đỡ cho cách mạng Việt Nam.
B. đều chứng minh khả năng quân dân miền Nam có thể đánh bại chiến lược chiến tranh mới của Mĩ.
C. hai chiến thắng trên đều chống một loại hình chiến tranh của Mĩ
D. đều chứng tỏ tinh thần kiên cường bất khuất của nhân dân miền Nam Việt Nam chống Mĩ cứu nước.
- Câu 22.** Điểm **khác nhau** cơ bản giữa chính sách thực dân mới của Mĩ so với chính sách thực dân cũ của Pháp ở Việt Nam là
- A. đưa phương tiện chiến tranh vào Việt Nam.
B. dùng chiến thắng quân sự buộc ta kí hiệp định.
C. thống trị thông qua chính quyền tay sai.
D. đưa quân đội vào Việt Nam.
- Câu 23.** Về quy mô, chiến lược “chiến tranh cục bộ” (1965-1968) có điểm gì khác so với chiến lược “chiến tranh đặc biệt”(1961-1965)
- A. phạm vi rộng lớn hơn, cả hai miền Nam-Bắc Việt Nam.
B. diễn ra chủ yếu ở miền Nam.
C. phạm vi mở rộng sang cả Lào và Campuchia.
D. phạm vi mở rộng ra toàn Đông Dương.
- Câu 24.** Đường lối thể hiện sự sáng tạo, độc đáo của Đảng trong thời kì chống Mĩ cứu nước là gì?
- A. Tiến hành đồng thời cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.
B. Tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.
C. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.
D. Vừa khôi phục kinh tế, vừa tiến hành cải cách ruộng đất ở miền Bắc.

II. PHẦN TỰ LUẬN (4.0 điểm)

Câu 1: Trình bày về nhiệm vụ và vai trò của cách mạng miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954 – 1975). **(1 điểm)**

Câu 2: Nêu ý nghĩa của phong trào Đồng Khởi (1959 -1960)?. **(1 điểm)**

Câu 3: Trình bày công thức chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.**(1 điểm)**

Câu 4: Nêu ý nghĩa của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968?. **(1 điểm)** .

-----Hết -----

ĐÁP ÁN KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2021 – 2022
Môn: LỊCH SỬ 12

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6.0 điểm)

Đề1	A	D	B	D	B	A	C	B	C	C	B	D	B	C	B	A	A	D	A	A
	C	C	D	D																
Đề2	B	C	D	D	B	A	A	D	D	B	C	C	B	A	A	A	A	D	B	C
	B	C	C	D																
Đề3	C	A	A	C	D	A	D	D	A	C	C	C	B	C	B	A	B	D	B	B
	B	D	D	A																
Đề4	C	D	C	A	D	B	C	A	D	A	A	C	B	D	B	D	B	C	D	B
	B	C	A	A																

PHẦN TỰ LUẬN (4.0 điểm)

Câu 1: Nhiệm vụ và vai trò của cách mạng miền Nam:

- Nhiệm vụ: Tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. **(0,5 điểm).**
- Vai trò : Là tiền tuyến lớn, có vai trò quyết định trực tiếp. **(0,5 điểm).**

Câu 2: Ý nghĩa của phong trào Đồng Khởi :

- Giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực mới của Mĩ. **(0,25 điểm).**
- Làm lung lay tận gốc chính quyền Ngô Đình Diệm. **(0,25 điểm).**
- Đánh dấu cách mạng Việt Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công. **(0,5 điểm).**

Câu 3: Công thức của chiến lược "chiến tranh đặc biệt":

- Là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới **(0,25 điểm).**
- Được tiến hành quân đội Sài Gòn là chủ yếu **(0,5 điểm).**
- Do "cố vấn" Mĩ chỉ huy, dựa phương tiện chiến tranh hiện đại của Mĩ. **(0,25 điểm).**

Câu 4: Ý nghĩa của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968:

- Làm lung lay ý chí xâm lược của Mĩ. **(0,25 điểm).**
- Buộc Mĩ phải tuyên bố "phi Mĩ hóa chiến tranh". **(0,5 điểm).**
- Chấp nhận đến bàn đàm phán ở Pari. **(0,25 điểm).**